

SỞ VH, TT VÀ DU LỊCH THỪA THIÊN HUẾ
BẢO TÀNG HỒ CHÍ MINH

TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC HUẾ
KHOA LÝ LUẬN CHÍNH TRỊ



KỶ YẾU HỘI THẢO KHOA HỌC
NHỮNG KHÍA CẠNH TRIẾT HỌC
TRONG TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH
GIÁ TRỊ VÀ THỰC TIỄN



NHÀ XUẤT BẢN ĐẠI HỌC HUẾ

| | | | |
|-----|--|---|-----|
| 34. | <i>Th.s Nguyễn Thị Hiền</i> <i>Trưởng Bộ môn Lịch sử,</i> <i>Khoa LLCT</i> | Nguyễn Ái Quốc với việc vận dụng chủ nghĩa Mác-Lênin vào việc giải quyết mâu thuẫn giai cấp ở Việt Nam những năm đầu thế kỷ XX..... | 190 |
| 35. | <i>Thái Thị Khương</i> <i>Giảng viên Khoa LLCT</i> | Tư tưởng Hồ Chí Minh về giáo dục và đào tạo..... | 194 |
| 36. | <i>Võ Trần Ngọc Minh</i> <i>Học viên cao học Khoa</i> <i>Lịch sử, ĐHKH</i> | Tư tưởng Hồ Chí Minh về xây dựng xã hội học tập..... | 198 |
| 37. | <i>Lê Bình Phương Luân</i> <i>Giảng viên Khoa LLCT</i> | Chủ tịch Hồ Chí Minh với công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ | 206 |
| 38. | <i>Ths Phan Doãn Việt</i> <i>Giảng viên Khoa LLCT</i> | Chăm lo giáo dục đạo đức cách mạng cho đoàn viên và thanh niên – nét độc đáo trong Di chúc của Hồ Chí Minh | 210 |
| 39. | <i>Th.s Nguyễn Minh Hiền</i> <i>Trưởng Bộ môn Lịch sử</i> <i>Đảng, Khoa LLCT</i> | Về sự "biết" của Nho giáo trong Tư tưởng Hồ Chí Minh..... | 214 |
| 40. | <i>Đặng Thị Tư Hiền</i> <i>Cán bộ Bảo tàng Hồ Chí</i> <i>Minh Thừa Thiên Huế</i> | Về những nhân tố ảnh hưởng đến quá trình hình thành tư tưởng yêu nước của Chủ tịch Hồ Chí Minh ở tuổi thiếu niên..... | 220 |
| 41. | <i>Lê Văn Cường</i> <i>Cán bộ Bảo tàng Hồ Chí</i> <i>Minh Thừa Thiên Huế</i> | Tìm hiểu về nguồn gốc và phong cách ngoại giao trong Tư tưởng Hồ Chí Minh..... | 226 |
| 42. | <i>Hoàng Trần Như Ngọc</i> <i>Giảng viên Khoa LLCT</i> | Tư tưởng biện chứng của Hồ Chí Minh giữa giáo dục và kinh tế..... | 234 |
| 43. | <i>Đinh Thị Hoài Trai</i> <i>Cán bộ Bảo tàng Hồ Chí</i> <i>Minh Thừa Thiên Huế</i> | Những yếu tố cơ bản góp phần hình thành nên nhân cách, tư tưởng của Chủ tịch Hồ Chí Minh trong thời gian ở Huế..... | 239 |
| 44. | <i>Đào Thị Vinh</i> <i>Học viên cao học Khoa</i> <i>LLCT, ĐHKH</i> | Tư tưởng Hồ Chí Minh về Hợp tác xã – một trong những công hiến xuất sắc của Người đối với cách mạng Việt Nam | 245 |

NGUYỄN ÁI QUỐC VỚI VIỆC VẬN DỤNG CHỦ NGHĨA MÁC - LÊNIN VÀO GIẢI QUYẾT MÂU THUẪN GIAI CẤP Ở VIỆT NAM NHỮNG NĂM ĐẦU THẾ KỶ XX

*Nguyễn Thị Hiền**

Ngày 1/9/1858, đế quốc Pháp nổ súng xâm chiếm nước ta. Sau hơn ¼ thế kỷ, Việt Nam đã trở thành thuộc địa của Pháp. Với truyền thống yêu nước, bất khuất, không cam tâm làm nô lệ, nhân dân ta khắp mọi nơi đứng lên chống Pháp. Do nhiều nguyên nhân khác nhau, các phong trào yêu nước Việt Nam những năm cuối thế kỷ XIX đầu thế kỷ XX đều từng bước lâm vào bế tắc, thất bại; mà nguyên nhân chủ yếu là do thiếu một đường lối cứu nước đúng đắn. Vì thế, vào những năm đầu thế kỷ XX, việc tìm ra con đường giải phóng dân tộc phù hợp đã trở thành nỗi trăn trở lớn nhất của những người Việt Nam yêu nước, trong đó có Nguyễn Ái Quốc. Năm 1911, Người bắt đầu thực hiện hành trình tìm đường cứu nước, giải phóng dân tộc. Sau hơn một thập kỷ bôn ba tìm đường cứu nước, nghiên cứu các học thuyết cách mạng lúc bấy giờ và tìm hiểu thực tế cuộc sống của các nước là quê hương của các cuộc cách mạng tư sản và vô sản nổi tiếng thế giới; tháng 12/1920, Người đã quyết định chọn cách mạng vô sản là con đường giải phóng dân tộc Việt Nam. Người đã phát hiện ra học thuyết cách mạng của Mác, Ăngghen và Lênin có khả năng giải quyết những đòi hỏi của cách mạng Việt Nam, một khi nó được vận dụng sáng tạo vào nước ta. Vì vậy, những năm sau đó, Người đã nghiên cứu vận dụng chủ nghĩa Mác - Lênin vào giải quyết những yêu cầu lớn của cách mạng Việt Nam; trong đó có việc giải quyết có hiệu quả mâu thuẫn giữa đông đảo nhân dân ta (chủ yếu là nông dân) với địa chủ, phong kiến (còn gọi là mâu thuẫn giai cấp).

Chủ nghĩa Mác - Lênin khẳng định, mâu thuẫn là nguồn gốc, động lực của sự phát triển và là một hiện tượng phổ biến trong tự nhiên, xã hội và tư duy. Mâu thuẫn tuy phong phú, đa dạng, nhưng đều thuộc một trong hai loại cơ bản đó là mâu thuẫn của tồn tại hoặc mâu thuẫn của bản chất. Mâu thuẫn của tồn tại có đặc điểm là các mặt đối lập thường nương tựa vào nhau, bổ sung cho nhau và loại này phổ biến trong tự nhiên, xã hội và tư duy. Mâu thuẫn của bản chất có đặc điểm, các mặt đối lập thường tìm cách triệt tiêu nhau để trở thành duy nhất và loại này chỉ tồn tại thiểu số trong xã hội. Từ việc phân loại trên, các nhà kinh điển của chủ nghĩa Mác cũng đề xuất những phương thức giải quyết từng loại mâu thuẫn; đó là, nếu là mâu thuẫn của tồn tại thì cách giải quyết tốt nhất là kết hợp các mặt đối lập với nhau, nhưng nếu là mâu thuẫn của bản chất thì lại phải tìm cách triệt tiêu một trong số các mặt đối lập tạo nên mâu thuẫn.

Từ quan điểm trên, khi tìm hiểu xã hội Việt Nam đầu thế kỷ XX, ta có thể khẳng định mâu thuẫn dân tộc thuộc loại mâu thuẫn của bản chất và cách giải quyết duy nhất là triệt tiêu một trong hai mặt đối lập - tức là kiên quyết đánh đuổi thực dân Pháp xâm lược,

* Thạc sĩ, Giảng viên Bộ môn Lịch sử Đảng, Khoa lý luận chính trị.